

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2021/HS-PT**

Ngày: 09 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **280/2020/HS-PT** ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Xuân V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **49/2020/HS-ST** ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 2001 tại huyện Q, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Trần Thị Kim A; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (30/7/2018) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Ngày 13/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Xuân V phải chấp hành 15 (Mười lăm) tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/01/2020.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 19 giờ 00 phút, ngày 08/4/2020, Nguyễn Xuân V tự ý lấy xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 92G1-045.60 do ông Nguyễn Văn

A (là cha ruột V) đứng tên chủ sở hữu, điều khiển từ nhà (*thị trấn H, huyện Q*) theo tuyến đường ven biển cầu C để đến xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam thăm bạn gái. Nguyễn Xuân V đi đến đường T (*thuộc tổ 1, thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam*) thì điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 55km/h, lưu thông trên phần đường bên phải theo hướng Ủy ban nhân dân xã C đi cầu C. Lúc này, chị Đinh Thị Ngọc H, sinh năm 1992 đang điều khiển xe đạp chở theo phía sau là con gái Phạm Đình Như Q đi cùng chiều, phía trước xe mô tô của V. Do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đang lưu thông phía trước nên xe mô tô do Việt điều khiển đã đâm (tông) vào phần sau xe đạp của chị H, làm chị H ngã, nằm ngửa dưới đường còn xe đạp tiếp tục di chuyển lên phía trước và va vào cháu Phạm Cao T (07 tuổi, con trai chị H) đang điều khiển xe đạp mini màu đỏ phía trước cùng chiều rồi ngã nghiêng xuống đường. Xe mô tô do V điều khiển cũng bị trượt dài và ngã xuống gần một cây xanh bên kia đường. Hậu quả: chị Đinh Thị Ngọc H tử vong trên đường đi cấp cứu; cháu Phạm Cao T và Phạm Đình Như Q bị thương tích không đáng kể; 02 xe đạp và xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam thì chị Đinh Thị Ngọc H, sinh năm 1992, chết ngày 08/4/2020 là do sốc chấn thương, suy hô hấp - tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não.

Kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đối với mẫu máu thu ghi của Nguyễn Xuân V gửi giám định có tìm thấy thành phần Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 243mg/100ml máu; không tìm thấy chất ma túy và chất kích thích.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **49/2020/HS-ST** ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân V** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân V 02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 26/11/2020, bị cáo Nguyễn Xuân V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân V khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 08/4/2020, sau khi sử dụng rượu bia, bị cáo điều khiển xe hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 92G1-045.60 do ông Nguyễn Văn A (cha ruột bị cáo) đứng tên chủ sở hữu, có dung tích xi lanh trên 110cm³, lưu thông trên tuyến đường T Sương (*thuộc địa phận thôn V, xã C, thành phố H*). Do bị cáo không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào phía sau xe đạp do chị Đinh Thị Ngọc H điều khiển phía trước cùng chiều làm chị H chết trên đường đi cấp cứu. Tại thời điểm gây tai nạn, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả giám định Pháp y về nguyên nhân chết người, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, kết quả giám định khoa học hình sự và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 100cm³ nhưng không có giấy phép lái xe và trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, gây tai nạn làm 01 người chết nên Bản án hình sự sơ thẩm số: **49/2020/HS-ST** ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 30 tháng tù là có cơ sở pháp luật, mức án thấp dưới khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án về tội phạm do cố ý nên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp và không nặng, đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Xuân V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân V 30** (Ba mươi) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Xuân V phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2021).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Cẩm

